

Số: **71/2021/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **146/2021/TLST- HNGĐ** ngày 22 tháng 6 năm 2021, giữa:

* Bà **Lù Thị T** - Sinh năm: 1998; Nơi đăng ký HKTT: Đội 22 (Bản P B), xã T N, huyện B, tỉnh Đ; Chỗ ở: Tổ dân phố 3, phường T T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ.

* Ông **Nguyễn H V**- Sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường T T, thành phố Đ b P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lù Thị T và ông Nguyễn H V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Bà Lù Thị T và ông Nguyễn H V thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn T A- Sinh ngày 21/8/2019 cho ông Vinh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Lù Thị T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản chung và về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Bà Lù Thị T chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001592 ngày 21/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà Lù Thị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền